



Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.
Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến thầy thuốc.

Hỗn dịch uống GUMAS

Mô tả sản phẩm:

Chế phẩm dạng gói, bên trong chứa hỗn dịch màu trắng, thể chất giống sữa, mùi thơm, vị ngọt.

Thành phần: Mỗi gói 15g chứa:

Nhôm hydroxyd tương đương Nhôm oxyd 400 mg
Magnesi hydroxyd 800 mg
Simethicon 80 mg

Tá dược: Sorbitol lỏng, natri saccharin, mùi dầu bột, xanthan gum, kali sorbat, nước tinh khiết ...
vừa đủ 1 gói.

CHỈ ĐỊNH:

Gumas kết hợp hai chất kháng acid và simethicon, làm giảm các triệu chứng do tăng tính acid dạ dày và hơi tích trong chất nhầy bao gồm ợ nóng, viêm thực quản, viêm dạ dày, loét dạ dày.

LIỀU LƯỢNG - CÁCH DÙNG:

Uống một gói sau mỗi bữa ăn và trước khi đi ngủ.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

Mẫn cảm với một trong các thành phần của thuốc.

Bệnh nhân suy thận nặng.

Bệnh nhân nhiễm kiềm, magnesi máu tăng cao, bệnh nhân giảm phosphat máu.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:

Nhuận trường yếu, việc tập trung magnesi trong huyết thanh có thể làm tăng magnesi máu nếu dùng thuốc với liều cao và dài hạn.

Liên quan đến nhôm hydroxyd: mất phospho (trừ aluminium phosphat) khi điều trị lâu dài hay dùng liều cao.

Thông báo cho thầy thuốc các tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

LƯU Ý ĐẶC BIỆT VÀ THẬN TRỌNG KHI SỬ DỤNG:

Ở bệnh nhân bị tiểu đường cần lưu ý trong chế phẩm có chứa saccharin.

Bệnh nhân thận phân mẫn tính (nguy cơ bệnh nào do tích tụ nhôm).

Tránh dùng khi bị bệnh thận.

Đề xa tầm tay trẻ em.

TƯƠNG TÁC THUỐC, CÁC DẠNG TƯƠNG TÁC KHÁC:

Thuyền không nên phối hợp:

- Với nhôm quinidin: gia tăng nồng độ quinidin huyết và nguy cơ quá liều.
- Sử dụng đồng thời với một thuốc bằng dạ dày - ruột khác.

Thận trọng khi phối hợp:

- Thuốc kháng histamin H₂ atenolol, chloroquin, cyclin, diflunisal, digoxin, tetracyclin, diphosphonat, ethambutol, fluoroquinolon, fluorosodium, glucocorticoid, ondometacin, isoniazid, kayexalat, ketoconazol, lincosanid, metoprolol, thuốc an thần kinh nhôm phenothiazin, penicillamin, propranolol, muối sắt có thể giảm sự hấp thu qua đường tiêu hóa.
- Sử dụng cách quãng với các thuốc trên (trên 2 giờ và trên 4 giờ đối với fluoroquinolon).

Lưu ý phối hợp:

- Dẫn xuất salicylat: tăng bài tiết các salicylat ở thận do kiềm hóa nước tiểu.
- Lactitol: làm giảm tính acid của phân. Không kết hợp trong trường hợp bệnh não xơ gan.

QUÁ LIỀU - XỬ TRÍ:

Những dấu hiệu và triệu chứng khi dùng thuốc quá liều: buồn nôn, nôn, chóng mặt, có thể tụt huyết áp, suy tâm thần.

Xử trí: Điều trị triệu chứng.

ĐÓNG GÓI: Hộp 20 gói x 15g hỗn dịch uống.

BẢO QUẢN: Nơi khô ráo, tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 30°C.

TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG: Tiêu chuẩn nhà sản xuất.

HẠN DÙNG: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

Sản xuất tại:

CÔNG TY TNHH DP ĐẠT VI PHÚ
(DAVI PHARM CO., LTD)

Lô M7A-CN, Đường D17, Khu CN Mỹ Phước, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam
Tel: 0650-3567689 Fax: 0650-3567688



PHÓ CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Văn Thanh